

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2021/HS-ST  
Ngày 21 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Ninh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lành Văn Khánh;

Bà Lương Thị Mỹ Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Văn P, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 11 tháng 5 năm 1999 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 13/4 đường L, khối 4, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số 22, đường L, tổ 7, khối 6, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đại C (Hoàng Mạnh C) và bà Đỗ Thị B; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị kết án. Bản án số 14/2016/HSST ngày 15/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án số 86/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án số 107/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp với 01 năm tù của Bản án số 86/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, Hoàng Văn P phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án là

03 năm tù; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2021 đến ngày 10/6/2021, tạm giam từ 11/6/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Hữu Đ, sinh năm 1995, trú tại: Ngõ 3, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Chu Đình N, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 40 phút ngày 08/6/2021 tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng Chi cục thuế thành phố L, đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Hoàng Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật, đồ vật thu giữ: 01 (một) túi nilon kích thước 1,8 cm x 02 cm màu trắng chứa 01 (một) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 12P1-256.46, số khung RLCUE1340LY098193, số máy E3S1E-358.56; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, màn hình bị vỡ, số Imei 1: 861216039288113, Imei 2: 861216039288105, lắp kèm sim số 0383. 001.055.

Kết luận giám định số 301/KL-PC09 ngày 09/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 (một) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,201 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn P khai nhận:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 08/6/2021, Hoàng Văn P đang uống rượu tại khu P IV, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Do bản thân đã sử dụng rượu bia nên nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp dạng đá ngựa để sử dụng. Hoàng Văn P gọi điện thoại cho người đàn ông tên T có số điện thoại 0974.450.999 hỏi mua một viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). T đồng ý bảo Hoàng Văn P đến khu vực gần cổng Chi cục thuế thành phố L để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, Hoàng Văn P mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 12P1-256.46 của Hoàng Hữu Đ đi đến điểm hẹn. Khi đến nơi, T đưa một túi nilon bên trong chứa ma túy ngựa và đá cho Hoàng Văn P rồi P đưa 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho T. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn P cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay trái, khi đang ra chỗ xe mô tô để đi về thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKS, ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản Cáo trạng nêu, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Hữu Đ khai tại cơ quan điều tra không biết Hoàng Văn P mượn xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng, anh đã được Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đen, biển kiểm soát 12P1-256.46; anh không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án từ 16 (mười sáu) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, màn hình bị vỡ, số Imei 1: 861216039288113, Imei 2: 861216039288105, lắp kèm sim số 0383. 001.055 (đã qua sử dụng). Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Phản thủ tục tranh luận, bị cáo Hoàng Văn P nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai phạm, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng và thu thập tài liệu chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 00 giờ 40 phút ngày 08/6/2021, tại khu vực trước cổng Chi cục thuế thành phố L, đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn P đang có hành vi tàng trữ 0,201 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã 03 lần bị kết án, căn cứ Điều 107 của Bộ luật Hình sự thời điểm phạm tội các bản án trên bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên được coi là không có án tích; nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh tại Biên bản xác minh ngày 12/7/2021 thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, là người nghiện chất ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, màn hình bị vỡ, số Imei 1: 861216039288113, Imei 2: 861216039288105, lắp kèm sim số 0383. 001.055 (đã qua sử dụng) do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đen, biển kiểm soát 12P1-256.46, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của Hoàng Hữu Đ, Hoàng Hữu Đ không biết Hoàng Văn P sử dụng xe của mình đi mua ma túy sử dụng, ngày 23/7/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho Hoàng Hữu Đ, việc trả lại xe là đúng quy định pháp luật.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho Hoàng Văn P sử dụng số điện thoại 0974.450.999. Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời từ cơ quan Viễn thông. Hoàng Văn P không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh đối tượng để xử lý theo quy định.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 08/6/2021.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau: Ma túy Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

b) Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, màn hình bị vỡ, số Imei 1: 861216039288113, Imei 2: 861216039288105, lắp kèm sim số 0383. 001.055 (đã qua sử dụng).

*(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2021 giữa Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Người tham gia tố tụng;

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;

- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;

- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;

- VKSND tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;

- CA tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);

- Chi cục THADS tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;

-

Lưu

hồ

sơ.

**Nguyễn Hải Ninh**

*nhận:*

**THẨM PHÁN-**